

Số: /TCBC-SNNMT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành trong lĩnh vực xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và thiểu số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Thực hiện Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 16/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn trong năm 2025;

Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai, như sau:

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật: Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND ngày 09 tháng 07 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai về Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

2. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 07 năm 2026.

a) Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định về mức hỗ trợ và nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

- Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định về tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách cấp huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

- Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào

dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

- Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2023 đến năm 2025;

- Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước sửa đổi bổ sung một số nội dung của Nghị quyết và quy định kèm theo Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định về tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách cấp huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh;

- Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 và Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về mức hỗ trợ và nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025;

- Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều 6 Chương II của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước;

- Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước lựa chọn huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

b) Quy định chuyển tiếp

- Đối với ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn của năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024 đã được chuyển nguồn sang năm 2025) của 03 chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) chưa thực hiện hoặc chưa giải ngân hết trong năm 2025 được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026; Ủy ban nhân dân thành phố quyết định điều chỉnh kinh phí, vốn từ các nội dung, hoạt động đã hết nhiệm vụ chi để thực hiện các nội dung, hoạt động khác theo quy định, hướng dẫn của

cấp có thẩm quyền bảo đảm không vượt quá tổng mức, không làm thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên của từng chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền giao.

- Đối với ngân sách nhà nước từ năm 2026 trở đi (bao gồm cả vốn ngân sách nhà nước năm 2025 không còn nhiệm vụ hoặc còn nhiệm vụ chi nhưng không thực hiện được nội dung, nhiệm vụ của Chương trình giai đoạn 2021 - 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai mà chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân bổ trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2003 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX về công tác dân tộc;

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc;

- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

- Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

- Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035;

- Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội;

- Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2030.

b) Cơ sở thực tiễn

- Giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Đồng Nai (viết tắt là Chương trình) luôn được các cấp ủy, tổ chức Đảng quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, cùng với sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của toàn dân đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật: Hệ thống cơ chế, chính sách triển khai chương trình được ban hành đồng bộ, kịp thời, toàn diện; khu vực nông thôn trên địa bàn có sự đổi mới, chuyển biến rõ nét; hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; sản xuất phát triển ổn định theo hướng bền vững, tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng, trụ đỡ nền kinh tế, bảo đảm an ninh lương thực; cơ cấu kinh tế nông thôn chuyển dịch tích cực, tăng tỷ trọng kinh tế công nghiệp, dịch vụ; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển đồng bộ, hệ thống giao thông kết nối liên thông giữa các trung tâm, hệ thống trường học, trạm y tế đạt chuẩn, điện đáp ứng thường xuyên cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt người dân; môi trường sinh thái có bước cải thiện; thu nhập, chất lượng sống và khả năng tiếp cận dịch vụ người dân nông thôn ngày càng được nâng lên; các chính sách an sinh xã hội hỗ trợ người nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được quan tâm thực hiện.

- Giai đoạn 2026 - 2030, thành phố đề ra mục tiêu tổng quát là xây dựng nông thôn mới hiện đại, giàu đẹp, bản sắc, bền vững, gắn với đô thị hóa và thích ứng biến đổi khí hậu; thực hiện giảm nghèo đa chiều, bao trùm và bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, bình đẳng giới, nâng cao thu nhập, chất lượng sống và khả năng tiếp cận dịch vụ cơ bản cho người dân; phát triển toàn diện khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, thu hẹp chênh lệch phát triển giữa các vùng, miền, nhóm dân cư, nhất là vùng dân tộc thiểu số và miền núi, xã biên giới; và các mục tiêu cụ thể đến năm 2030 là phấn đấu 100% xã hoàn thành nông thôn mới, 10% xã nông thôn mới hiện đại, không còn hộ nghèo có khả năng lao động, không còn các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Tuy nhiên qua rà soát, một số chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo còn ở mức thấp so với quy định của giai đoạn 2026 – 2030.

c) Mục đích ban hành

- Việc ban hành Nghị quyết nhằm xác lập khung pháp lý thống nhất về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình trên địa bàn thành phố trong phạm vi tổng mức vốn được cấp có thẩm quyền quyết định;

- Làm căn cứ để Ủy ban nhân dân thành phố giao kế hoạch vốn, dự toán ngân sách; Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng ngân sách nhà nước quyết định điều chuyển kinh phí, vốn, bảo đảm không vượt tổng mức được giao và không làm thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên; các sở, ban, ngành cấp thành phố và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện điều chỉnh kinh phí, vốn theo đúng quy định hiện hành.

- Nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030.

4. Nội dung chủ yếu

a) **Bố cục:** Nghị quyết xây dựng theo hình thức quy định kèm theo. Nghị quyết gồm 03 điều, Quy định kèm theo Nghị quyết gồm 06 điều.

b) **Nội dung cơ bản**

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách cấp xã thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Đối tượng áp dụng: Các sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình; Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện Chương trình.

- Các quy định chính: Nghị quyết cơ bản bám sát Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời có điều chỉnh, bổ sung một số nội dung để phù hợp với quy định hiện hành và mục tiêu phấn đấu, tình hình thực tiễn của thành phố trong triển khai thực hiện Chương trình, như: hệ số ưu tiên đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại, xã có tỷ lệ hộ nghèo cao; phân cấp cho HĐND cấp xã phân bổ chi tiết vốn thực hiện Chương trình; ưu tiên phân bổ cho các nhiệm vụ, chỉ tiêu còn thiếu hụt và gắn với định hướng phát triển của thành phố; quy định tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách cấp xã.

Trên đây là nội dung Thông cáo báo chí về Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND ngày 09 tháng 07 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai, kính gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (báo cáo);
- Văn phòng UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
- Các sở, ban, ngành;
- Ban Giám đốc Sở;
- UBND các xã, phường;
- Các phòng, đơn vị;
- TTCNTT (đăng tải);
- Lưu: VT, CCPTNT.(Phấn)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Ánh Tuyết